

Bản án số: 15/2025/HS-PT
Ngày 23-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Nhi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2024, tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 260/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Đào Xuân D, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2024/HS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo: Đào Xuân D, sinh năm 1977, tại thành phố Hải Phòng; CCCD số 031077002826; nơi thường trú: thôn Đ, xã H, huyện V, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: số 185/5 đường ông nước thô D, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Xuân S (chết) và bà Đặng Thị L; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị B và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 22/7/2020, bị Công an P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính 150.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2180/QĐ-XPHC); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 5 năm 2024, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng không kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Xuân D đến bãi phế liệu (không nhớ địa điểm) nhặt 01 thanh kim loại hình chữ L (đường kính 1cm, dài 40cm) và 01 biển số xe mô tô 61H1-242.29 mang về cất giấu tại phòng trọ tại địa chỉ: số A, khu phố N, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 18/5/2024, D tháo biển số 88H4-2297 là xe mô tô của D và thay bằng biển số 61H1-242.29, rồi điều khiển xe mô tô trên đi đến khu vực khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương tìm tài sản để trộm cắp. Khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, khi đi đến trước căn nhà tại địa chỉ số A, tổ D, khu phố B, phường B, thành phố T, thì D phát hiện cửa tầng 2 không khóa nên D lấy thanh kim loại chữ L mang theo cột 01 đầu vào 01 cây tre (Dương nhật gần khu vực căn nhà trên), sau đó D móc thanh kim loại vào lan can của tầng 2 để trèo lên. Tại phòng ngủ tầng 2, D nhìn thấy ông Phạm Văn S1 nằm ngủ, bên cạnh có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12 màu xanh nên D lén lút lấy 02 điện thoại di động bỏ vào túi quần bên trái, D đi xuống tầng 1 của căn nhà, mở ngăn kéo tủ đặt ở phòng khách lấy 3.000.000 đồng bên trong 01 ví da, lấy 01 laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad E14 màu đen và 01 đồng hồ Apple Watch seri 6 đặt trên bàn tại phòng khách rồi bỏ vào trong 01 balo màu đen hiệu BG đặt ở ghế, lúc này bên trong balo có 01 tai nghe Bluetooth Airpod 3 màu trắng. Sau đó D đi lên tầng 2 rồi trèo xuống tàu thoát khỏi hiện trường và đi về phòng trọ của D để cất giấu tài sản. Trên đường đi về phòng trọ, D làm rơi đồng hồ Apple Watch vừa trộm được.

Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 18/5/2024, ông S1 ngủ dậy phát hiện bị mất trộm tài sản nên kiểm tra camera, đồng thời kiểm tra định vị cài đặt trong tai nghe A đã bị lấy trộm thì phát hiện vị trí tại địa chỉ phòng trọ của D nên ông S1 đến Công an phường B trình báo vụ việc. Công an phường B tìm theo vị trí định vị phát hiện D cùng tài sản bị mất trộm của ông S1 nên lập biên bản, đưa D về trụ sở làm việc. Tại đây, D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên Công an phường B, thành phố D chuyển hồ sơ đến Công an phường B tiếp nhận theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad E14 core i5 màu đen, Model 20TA00ABVA; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A78 màu đen, kiểu máy: CPH2565; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12 màu xanh, kiểu máy: RMX2189; 01 tai nghe Bluetooth Airpod 3 màu trắng; 01 ba lô màu đen hiệu BG; số tiền 3.000.000 đồng; 01 đoạn sắt hình chữ L, đường kính 1cm, dài 40cm; 01 xe mô tô, màu đỏ, biển số 88H4 – 2297; 01 biển số xe 61H1 – 242.29.

Tại Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản số 79 ngày 28/5/2024 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự thành phố T kết luận: 01 laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad E14 core i5 màu đen, Model 20TA00ABVA trị giá 9.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A78 màu đen, kiểu máy CPH2565 trị giá 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12 màu xanh, kiểu máy RMX2189 trị giá 1.700.000 đồng; 01 tai nghe Bluetooth Airpod 3 màu trắng trị giá 3.200.000 đồng; 01 ba lô màu đen hiệu BG trị giá 100.000 đồng và 01 đồng hồ Apple Watch seri 6 trị giá 3.500.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Đào Xuân D chiếm đoạt là 25.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2024/HS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm hình sự: tuyên bố bị cáo Đào Xuân D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt: xử phạt bị cáo Đào Xuân D 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2024.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người tham gia tố tụng khác.

Ngày 31/10/2024, bị cáo Đào Xuân D kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương thụ lý và đưa vụ án ra xét xử theo trình tự phúc thẩm là đúng theo quy định tại các Điều 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung: Quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi giao trả cho chủ sở hữu. Tại cấp phúc thẩm bị hại có văn bản xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm. Xét qua thời gian tạm giữ, tạm giam cũng đã đảm bảo giáo dục bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo mức hình phạt bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Bị cáo Đào Xuân D không tranh luận, trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định; đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Xuân D đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định: ngày 18/5/2024, tại căn nhà số A, tổ D, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Đào Xuân D có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 laptop nhãn hiệu Lenovo Thinkpad E14 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A78 màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C12 màu xanh, 01 tai nghe Bluetooth Airpod 3 màu trắng, 01 đồng hồ Apple Watch, 01 ba lô màu đen và số tiền 3.000.000 đồng, tổng trị giá tài sản là 25.500.000 đồng của ông Phạm Văn S1.

Bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại là hành vi trái pháp luật nhưng vì tham lam tư lợi bị cáo vẫn cố tình thực hiện, bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện tính xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo Đào Xuân D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đào Xuân D về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đào Xuân D, Hội đồng xét xử nhận thấy: quá trình điều tra, tại Tòa án cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sau khi phạm tội đã thể hiện sự ăn năn, hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại xong; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thời gian bị cáo bị tạm giam cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo, tại cấp phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo D, xử phạt bị cáo bằng với thời gian bị tạm giam. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị tạm giam về tội phạm khác.

[4] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Án phí phúc thẩm: do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Xuân D.

Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 298/2024/HS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo Đào Xuân D như sau:

1.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Xuân D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Về áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự và khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Đào Xuân D 08 tháng (tám) tháng 04 (bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2024, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 19/5/2024 đến ngày 23/01/2025. Trả tự do cho bị cáo Đào Xuân D ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đào Xuân D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV06 – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, NTTN17.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ